

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Thông tin về môn học:

- [1] Tên môn học: **Đồ án môn học 2**
Tên tiếng Anh: Project 2
Mã môn học: [EE83402]

- [2] Môn học thuộc khối kiến thức:

Kiến thức giáo dục đại cương				Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
Khoa học tự nhiên		Khoa học xã hội		Cơ sở ngành		Chuyên ngành	
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

- [3] Đối tượng sinh viên: (trình độ/ngành/năm học/học kỳ)
+ Trình độ: Đại học Cao đẳng Liên thông đại học
+ Ngành: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử Khóa học: Áp dụng từ khóa 2018
+ Học kỳ (HK): 7 Năm học: 4
- [4] Số tín chỉ: 1[0.1.1]
Phân bổ thời gian:
+ Bài tập lớn/Đồ án môn học (45 tiết/tín chỉ): ----- 45 tiết
+ Tự học, tự nghiên cứu: ----- 15 tiết
- [5] Yêu cầu của môn học về phòng học, trang thiết bị cần thiết để giảng dạy:
+ Phòng học: Phòng Chuyên đề
+ Phòng thi: Phòng Chuyên đề
+ Tổ chức thi: Phòng Đào tạo tổ chức Khoa/Ban tổ chức
+ Trang thiết bị cần thiết: Bảng, máy chiếu, micro
+ Yêu cầu đặc biệt khác: Không
- [6] Các môn học liên quan (nếu có):
+ Môn học tiên quyết: Không
+ Môn học trước: Đồ án 1
+ Môn học song hành: Không
+ Môn học sau: Không

2. Thông tin về đơn vị phụ trách chuyên môn, giảng viên giảng dạy:

- [1] Khoa/Ban: Khoa Điện - Điện tử
Tổ bộ môn:

- [2] Giảng viên biên soạn đề cương:

- + Họ tên: Trần Văn Lợi
+ Học hàm – Học vị: Giảng viên - Thạc sĩ
+ Địa chỉ cơ quan: 180 Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh
+ Điện thoại liên hệ: 08 38505520
+ Hộp thư điện tử: loi.tranvan@stu.edu.vn

- [3] Giảng viên phụ trách giảng dạy: -----
+ Học hàm – Học vị: -----
+ Địa chỉ cơ quan: -----
+ Điện thoại liên hệ: -----
+ Hộp thư điện tử (email): -----
+ Thời gian và địa điểm làm việc: -----

- [4] Giảng viên trợ giảng: -----
 + Học hàm – Học vị: -----
 + Địa chỉ cơ quan: -----
 + Điện thoại liên hệ: -----
 + Hộp thư điện tử (email): -----
 + Thời gian và địa điểm làm việc: -----

[5] Cách liên lạc với giảng viên: Email, điện thoại

3. Mô tả tóm tắt nội dung môn học:

Môn học này hướng sinh viên rèn luyện kỹ năng đọc hiểu và phân tích, tổng hợp kiến thức chuyên ngành trong việc thiết kế, thực hiện các vấn đề liên quan đến chuyên ngành.

4. Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)

[1] Mục tiêu của môn học:

Sinh viên phát triển khả năng tìm kiếm tài liệu, phân tích và tổng hợp các kiến thức đã học, làm cơ sở để tự giải quyết được các vấn đề liên quan đến chuyên ngành:

- + Tính toán chọn lựa thiết bị, thiết kế và lắp đặt thiết bị trong hệ thống điện dân dụng, nhà xưởng, xí nghiệp.
- + Phân tích và lựa chọn giải pháp cho bộ nguồn.
- + Các giải pháp cho các ứng dụng đo và điều khiển nhiệt độ, tốc độ động cơ...

[2] Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):

- + CĐRa1: Chỉ ra các kiến thức liên quan của đề tài
- + CĐRa2: Tổng hợp các kiến thức đã học để giải quyết vấn đề.
- + CĐRb1: Phân tích, thiết kế, phương án thực hiện, giải quyết vấn đề theo yêu cầu chuyên môn.
- + CĐRc1: Tự tin thực hiện đúng và đầy đủ các vấn đề được giao.
- + CĐRc2: Đảm bảo đúng tiến độ thực hiện công việc.

5. Quan hệ giữa chuẩn đầu ra môn học (CĐR môn học) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (CĐR CTĐT):

[1] Ma trận tích hợp giữa CĐR môn học và CĐR CTĐT:

Chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo	Chuẩn đầu ra môn học				
	CĐRa1	CĐRa2	CĐRb1	CĐRc1	CĐRc2
CĐR_A.01					
CĐR_A.02					
CĐR_A.03	X				
CĐR_A.04	X	X	X		
CĐR_A.05	X	X	X		
CĐR_B.01	X				
CĐR_B.02	X	X			
CĐR_B.03		X			
CĐR_B.04					
CĐR_B.05			X		
CĐR_B.06			X		
CĐR_C.01				X	X
CĐR_C.02					
CĐR_C.03				X	X

[2] Quan hệ giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

CDR môn học	Các hoạt động dạy và học (theo từng phần, chương, ...)	Phương pháp kiểm tra đánh giá (quá trình, giữa kỳ, cuối kỳ)		CDR CTĐT
		Phương pháp	Tỷ trọng	
CDRa1	<ul style="list-style-type: none"> - Tùy theo nhiệm vụ đề án/ Giảng viên hướng dẫn - Gợi ý: Case studies, theo dự án... 	- Tự luận	10%	CDR_A.03, CDR_A.04, CDR_A.05, CDR_B.01, CDR_B.02
CDRa2		- Tự luận	20%	CDR_A.04, CDR_A.05, CDR_B.02, CDR_B.03
CDRb1		- Liệt kê, vấn đáp	40%	CDR_A.04, CDR_A.05, CDR_B.05, CDR_B.06
CDRc1		- Tự luận, vấn đáp	20%	CDR_C.01, CDR_C.03,
CDRc2		- Thống kê	10%	CDR_C.01, CDR_C.03

6. Giáo trình và tư liệu:

[1] Tùy theo định hướng đề án/Giảng viên hướng dẫn.

7. Phương thức đánh giá môn học:

[1] Yêu cầu chung của môn học theo quy chế:

- + Sinh viên gặp giảng viên hướng dẫn ít nhất 1 lần/tuần.
- + Sinh viên nghiêm túc thực hiện các yêu cầu của giảng viên đối với môn học;
- + Có báo cáo đề án môn học

[2] Để hoàn tất môn học, sinh viên phải “đạt”:

- + Điểm tổng kết môn học $\geq 5,0$ (năm) điểm theo thang điểm 10,0 (mười);
- + Thực hiện đầy đủ các yêu cầu đánh giá môn học theo trọng số (%) của các điểm thành phần như sau:
 - Điểm quá trình: ----- chiếm 00 % (a)
 - Điểm kiểm tra giữa kỳ: ----- chiếm 00 % (b)
 - Điểm thi cuối kỳ: ----- chiếm 100 % (c)
 - Điểm tổng kết môn học: ----- (a) + (b) + (c) = 100%
- + Xếp loại đánh giá của môn học: Theo thang điểm 10,0 điểm

Xếp loại	Thang điểm 10,0 điểm		Đáp ứng chuẩn đầu ra môn học
	Từ	Đến	
Loại đạt			<i>Đạt CDR môn học theo cấp độ</i>
- Xuất sắc	09,0	10,0	
- Giỏi	08,0	< 09,0	
- Khá	07,0	< 08,0	
- Trung bình	06,0	< 07,0	
	05,5	< 06,0	
- Trung bình kém	05,0	< 05,5	
Loại không đạt			<i>Chưa đạt CDR môn học, phải học lại</i>
- Yếu	04,0	< 05,0	
- Kém	03,0	< 04,0	
	00,0	< 03,0	

- [3] Hình thức, nội dung, thời lượng và tiêu chí chấm điểm của các bài thi:
- + Giảng viên hướng dẫn (nhóm giảng viên hướng dẫn) chấm báo cáo, quá trình thực hiện của sinh viên.
 - + Thời gian báo cáo của sinh viên không quá 30 phút.

[4] Tiêu chí đánh giá/chấm điểm cụ thể:

Tiêu chí chấm điểm một câu hỏi	Kết quả	Trọng số
- Hình thức báo cáo và sản phẩm thực hiện (nếu có)	Trình bày rõ ràng, đúng chuẩn	10%
- Tinh thần thái độ làm việc, làm việc nhóm	Thực hiện đúng tiến độ được giao, làm việc nhóm hiệu quả	10%
- Kiến thức liên quan đến đề tài	Giải quyết vấn đề đặt ra với giải pháp hợp lý.	20%
- Thiết kế, phương án giải quyết vấn đề theo yêu cầu	Nội dung đồ án có cấu trúc hợp lý, giải quyết được đề bài, thể hiện ý tưởng riêng của sinh viên trong thiết kế.	30%
- Báo cáo tham luận	Chuẩn bị báo cáo, nắm vững kiến thức đã làm, định hướng phát triển và ứng dụng của đề tài....	30%
		100%

8. Nội dung môn học (đề cương chi tiết của môn học):

Tùy theo định hướng của giảng viên hướng dẫn, mỗi sinh viên hay nhóm sinh viên thực hiện theo yêu cầu của giảng viên. Yêu cầu tham khảo:

- Tìm hiểu khai thác các phần mềm, vận dụng kiến thức đã học để thiết kế, thực hiện giải quyết các vấn đề của một dự án kỹ thuật liên quan đến ngành.
- Bảng thuyết minh rõ ràng, chi tiết, số liệu các thông số trong thuyết minh phải có cơ sở,...
- Bảng thuyết minh gồm các phần chính:
 - + Phần 1: Tổng quan và đặt vấn đề.
 - o Giới thiệu tổng quan về đề tài. (Vấn đề đã có, nhu cầu, thực tiễn...)
 - o Nhiệm vụ đề tài. (Nêu rõ mục đích thực hiện, tại sao phải đạt được mục đích đó).
 - o Giới hạn đề tài (Nêu mục tiêu tối thiểu phải đạt được)
 - + Phần 2: Cơ sở lý luận
 - o Nêu, chỉ rõ lý thuyết liên quan để giải quyết nhiệm vụ đề tài
 - + Phần 3: Thực hiện đề tài
 - o Phương án giải quyết vấn đề. (sơ đồ, bản vẽ, lưu đồ giải thuật, chương trình...; sơ đồ mạch thiết kế, sơ đồ thi công...)
 - o Kết quả đạt được (giải thích, so sánh, đánh giá các kết quả - giữa tính toán và thực tiễn, kết quả mô phỏng, kiểm nghiệm...)
 - + Phần 4: Kết luận.
 - o Bài học đạt được trong quá trình thực hiện đề tài.
 - o Ý nghĩa, ưu điểm, nhược điểm, tính thực tiễn - ứng dụng của đề tài.
 - o Hướng phát triển đề tài.

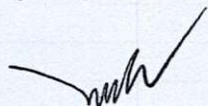
9. Hình thức tổ chức dạy học:

- + Kế hoạch gặp giảng viên - sinh viên
- + Giảng viên kiểm tra tiến độ thực hiện công việc, giao nhiệm vụ cho sinh viên

10. Đề cương được biên soạn và cập nhật ngày:-----16/07/2018

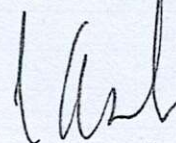
11. Đề cương được thẩm định và thông qua ngày:-----07/08/2018

Giảng viên biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)



THS. Trần Văn Lợi

Trưởng Khoa/Ban chuyên môn
(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Tăng Văn Tơ